

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ST
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 10-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ST, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Thị Hoa
2. Ông Dương Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đồng Việt Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2006, tại xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12;

Dân tộc: Ca Dong; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đinh Văn L, sinh năm 1983 và bà Đinh Thị Th, sinh năm 1986;

Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Huỳnh Tấn A, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn TN, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. có mặt;

- Người đại diện hợp pháp: Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1986 (mẹ ruột của bị cáo); địa chỉ: Thôn TN, xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi. có mặt;

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đoàn Nhật Nam – TGVPL – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: 63 Phan Đình Phùng, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người phiên dịch:** Bà Đinh Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn ĐT, xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Đinh Văn T đã nảy sinh ý định lén lút, đột nhập vào nhà ở của ông A để lấy trộm tiền. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/9/2022, T quan sát và biết được việc gia đình ông A đã đi làm hết, không còn ai trong nhà nên T điều khiển xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 24B1-053.34 đi từ nhà đến trường Mầm non thôn TN (gần nhà ông A) rồi dựng xe ở đây. Sau đó leo rào, đi vào nhà kho của ông A, đến cửa hông (cửa gỗ) bên trái nhà ông A (theo hướng nhìn từ ngoài đường vào nhà) để kéo cửa ra, chui vào. Do cửa đã được khóa bên trong, cánh cửa mỏng và yếu nên T dùng tay kéo cửa ngược ra ngoài một khoảng trống đủ cho thân người chui vào, để giữ khoảng trống trên T lấy một cái lồng sắt (lồng đựng con chuột núi) có sẵn trong nhà kho chèn vào khe hở của cửa hông rồi chui vào. Khi vào được trong nhà, T nghi ngờ gia đình ông A cất giấu tiền trong buồng ngủ nên T đi đến gần buồng ngủ nhưng buồng đã được khóa cửa bằng ổ khóa, T lục lọi xung quanh để tìm chìa khóa. Một lúc sau, T phát hiện chìa khóa đặt dưới tờ lịch trên tủ lạnh kê bên cửa buồng ngủ (cửa gỗ) dùng tay lấy chìa khóa rồi mở ổ khóa ra, sau đó đẩy cửa đi vào bên trong, T quan sát một lúc và đi đến gần một cái tủ gỗ (tủ 2 cánh), tuy nhiên một cánh cửa tủ đã được khóa bằng ổ khóa, một cánh cửa tủ không khóa T tìm kiếm dụng cụ để mở cửa tủ. T lấy một cái khoan chốt khóa cửa bằng kim loại (màu vàng), dưới gầm giường trong buồng ngủ để cạy ổ khóa. Một tay (tay trái) dùng sức kéo tay nắm cửa tủ ra, một tay (tay phải) dùng khoan chốt cạy ổ khóa ra, một lúc sau T cạy được cửa tủ ra và thấy ở phần ngăn tủ thứ hai từ dưới lên có một túi xách bằng da màu đen nên T lục tìm thấy trong này có nhiều tờ tiền Polyme Việt Nam đồng nhiều mệnh giá khác nhau. T dùng tay lấy các tờ tiền với nhiều mệnh giá khác nhau trong túi xách bỏ vào trong túi quần đặt túi xách lại vị trí cũ, đóng hờ cửa tủ rồi đi ra ngoài, khép hờ cửa buồng ngủ. T mở cửa bếp đi ra khỏi nhà ông A đến vị trí đã dựng xe từ trước điều khiển xe mô tô tẩu thoát, khi về nhà T đã bỏ toàn bộ số tiền vừa lấy trộm được vào trong một cái túi xách màu đen, sau đó bỏ túi xách vào trong cốp xe BKS 24B1-053.34 rồi điều khiển xe đi theo hướng xã NT, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Đến chiều cùng ngày Công an xã SLMời làm việc, T đã giao nộp toàn bộ số tiền trộm cắp được (*chưa tiêu xài*) tổng số tiền là **43.940.000đ** (*Bốn mươi ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Suốt quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống trên địa bàn có điều kiện hoàn cảnh khó khăn, có nhân thân tốt, nhận thức và am hiểu pháp luật còn hạn chế.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSST, ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ST truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS và căn cứ vào tính chất, nhân thân và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Đối với vật chứng gồm: 01 (một) cái lồng bằng sắt, kích thước (25 x 14 x 13) cm; 01 (một) cái khóa chốt cửa bằng kim loại, màu vàng đồng kích thước (05 x 02 x 1,5) cm; 01 ổ khóa (màu vàng) và 01 chìa khóa. Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại do bị can sử dụng để đột nhập, cạy tủ để trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ST đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen, có đặc điểm (Chữ Nike phía trước; dây đeo bằng vải màu đen có dòng chữ “KUCHEN8 BAG.1980”; CITYANDLIFE, NEWFASHION).

- 01 (một) xe mô tô loại SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh, BKS 24B1-053.34; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên: Hãng Xuân Khoa; số máy: 498027; số khung: Y497975, cấp ngày 20/7/2011, nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai; hiện nay chưa xác định việc mua bán, chuyển nhượng giữa bị cáo T với ông H (ở thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum) không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan CSĐT công an huyện ST tách ra để xác minh, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì.

Đối với ý kiến của người bào chữa: Về tội danh thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, người bào chữa nêu quan điểm; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, là người dưới 18 tuổi (khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chỉ 16 tuổi 2 tháng 28 ngày) suy nghĩ còn non dại, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS, bên cạnh đó bên bị hại cũng có xin giảm án cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay vì vậy: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Đồng thời đề nghị HĐXX xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T thống nhất với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa bên bị hại ông Huỳnh Tấn A thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa không có ý kiến gì thêm.

Người đại diện hợp pháp: Mong HĐXX xem xét, giúp đỡ tạo điều kiện giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo có thể sửa chữa lỗi lầm và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/9/2022, sau khi quan sát và biết được việc gia đình ông Huỳnh Tấn A đã đi ra khỏi nhà, không còn ai trong nhà nên T điều khiển xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 24B1-053.34 đi từ nhà đến điểm trường Mầm non thôn TN gần sát nhà ông A rồi dừng xe ở đây. Sau đó lén lút leo rào đi vào nhà kho của ông A, đến cửa hông bằng gỗ bên trái nhà T dùng tay kéo cửa ra, chui vào. Vì cửa đã được khóa bên trong, cánh cửa mỏng và yếu nên T dùng tay kéo cửa ngược ra ngoài một khoảng trống đủ cho thân người chui vào, để giữ khoảng trống trên T lấy một cái lồng sắt (lồng đựng con chuột nui) có sẵn trong nhà kho chấn vào khe hở cửa hông rồi chui vào trong nhà. Khi đã vào được trong nhà, T nghi ngờ gia đình ông A cất giấu tiền trong buồng ngủ nên T đi đến gần buồng ngủ nhưng buồng đã được khóa cửa bằng ổ khóa T lục lọi xung quanh để tìm chìa khóa. Một lúc sau, T phát hiện chìa khóa đặt dưới tờ lịch trên tủ lạnh kê bên cửa buồng ngủ dùng tay lấy chìa khóa rồi mở ổ khóa ra, đẩy cửa đi vào bên trong, T quan sát một lúc và đi đến gần một cái tủ gỗ (tủ 2 cánh), tuy nhiên một cánh cửa tủ đã được khóa bằng ổ khóa, một cánh cửa tủ không khóa T lấy một cái khoăn chốt khóa cửa bằng kim loại ở dưới gầm giường trong buồng ngủ để cạy ổ khóa. Tay trái dùng sức kéo cửa tủ, tay phải dùng khoăn chốt cạy ổ khóa, một lúc sau cửa tủ bật ra. T nhìn thấy ngăn tủ thứ hai từ dưới lên có một túi xách bằng da màu đen T lục tìm thấy trong túi có nhiều tờ tiền Polyme Việt Nam đồng nhiều mệnh giá khác nhau. T dùng tay lấy các tờ tiền với nhiều mệnh giá khác nhau trong túi xách bỏ vào trong túi quần đặt túi xách lại vị trí cũ, đóng hờ cửa tủ rồi đi ra ngoài, khép hờ cửa buồng ngủ. T mở cửa bếp đi ra khỏi nhà ông A đến vị trí đã dừng xe từ trước điều khiển xe mô tô tẩu thoát, khi về nhà T đã bỏ toàn bộ số tiền vừa lấy trộm được vào trong một cái túi xách màu đen, sau đó bỏ túi xách vào trong cốp xe BKS 24B1-053.34 rồi điều khiển xe đi theo hướng xã NT, huyện KPL, tỉnh Kon Tum. Đến chiều cùng ngày Công an xã SL mời làm việc, T đã giao nộp toàn bộ số tiền trộm cắp tổng số tiền là **43.940.000đ** (*bốn mươi ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khi thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo T còn là người dưới 18 tuổi chưa đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chưa nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là sai trái và vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện nên Viện kiểm sát nhân dân huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội

“Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án:* Hành vi của bị cáo Đinh Văn T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, bị cáo nhận thức được mức độ nguy hiểm do hậu quả của hành vi trộm cắp nhưng vẫn cố tình trộm cắp tổng số tiền là **43.940.000đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng)**, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, hoang mang dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[4] *Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ:*

+ *Tình tiết tăng nặng:* không có tình tiết tăng nặng.

+ *Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đinh Văn T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, đang độ tuổi vị thành niên, tại phiên Tòa bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ và xin miễn án phí cho bị cáo theo quy định. Hội đồng không chấp nhận đề nghị mức hình phạt 09 (Chín) đến 12 (Mười hai tháng) tháng cải tạo không giam giữ đối với bị cáo vì không đủ tính răn đe giáo dục.

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo của viện kiểm sát đối với bị cáo, vì xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo HĐXX thấy mặc dù T trộm cắp đang là người dưới 18 tuổi nhưng bị cáo đã học đến lớp 9, đồng thời cũng nhận thức được hành vi trộm cắp là trái pháp luật nhưng suy nghĩ còn nông cạn. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65, Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[5] *Về những người tham gia tố tụng khác người giám hộ bà Đinh Thị Th:* Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 (một) cái lồng bằng sắt, kích thước (25 x 14 x 13)cm; 01 (một) cái khóa chốt cửa bằng kim loại, màu vàng đồng kích thước (05 x 02 x 1,5)cm; 01 ổ khóa (màu vàng) và 01 chìa khóa. Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại do bị can sử dụng để đột nhập, cạy tủ để trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ST đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là hợp lý.

- 01 (một) túi xách màu đen, có đặc điểm (Chữ Nike phía trước; dây đeo bằng vải màu đen có dòng chữ “KUCHEN8 BAG.1980”; CITYANDLIFE, NEWFASHION. Đây là vật chứng bị cáo sử dụng để đựng tiền trộm được nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106 bộ luật Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để xử lý tuyên tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) xe mô tô loại SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh, BKS 24B1-053.34; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên: Hằng Xuân K; số máy: 498027; số khung: Y497975, cấp ngày 20/7/2011, nơi cấp: Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai; hiện nay chưa xác định việc mua bán, chuyển nhượng giữa bị cáo T với ông H (ở thị trấn MĐ, huyện KPL, tỉnh Kon Tum) không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan CSĐT Công an huyện ST tách ra để xác minh, xử lý sau theo thẩm quyền là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo T là người dân tộc thiểu số, ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn bị cáo có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử sẽ miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10-3-2023).

Giao bị cáo Đinh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi nơi bị cáo T cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã SL, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị mất không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106 bộ luật Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen, có đặc điểm (Chữ Nike phía trước; dây đeo bằng vải màu đen có dòng chữ “KUCHEN8 BAG.1980”; CITYANDLIFE, NEWFASHION.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện ST;
- CQCSĐT Công an huyện ST;
- Cơ quan THAHS huyện ST;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Q.Ngãi;
- UBND xã SL;
- Chi cục THADS huyện ST;
- Bị cáo, Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lâm Thị Ánh Tuyết